

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp ĐTCN 3 K10 Mã lớp học 27,131 Thực hành

Môn học: ĐTCMH21 Điện tử công suất

Giáo viên: Bùi Anh Dũng

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 16/10 đến 5/11/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182370	Nguyễn Quốc Anh	03/10/1999	8		Anh	
2	CD182931	Tô Thanh Bình	23/04/2000	7		Bình	
3	CD182820	Nguyễn Minh Chiến	02/06/1999	7		Chiến	
4	CD183058	Nguyễn Văn Chiêu	28/07/1996	7		Chiêu	
5	CD182698	Nguyễn Khoa Chung	24/11/2000	Bảy 1		Chung	
6	CD182973	Lưu Hải Đăng	01/09/1999	6		Đăng	
7	CD182169	Bùi Thành Đạt	29/11/2000	6		Đạt	
8	CD182358	Nguyễn Tiến Đạt	03/12/2000	5		Đạt	
9	CD182172	Lê Minh Đức	20/11/2000	6		Đức	
10	CD183022	Trương Đức Duy	10/09/2000	6		Duy	
11	CD182707	Đoàn Hữu Hiệp	19/04/2000	7		Hiệp	
12	CD173889	Bùi Đình Trung Hiếu	24/10/1999	2		Hiếu	
13	CD182623	Đàm Viết Hiếu	16/12/2000	7		Hiếu	
14	CD182751	Nguyễn Xuân Hiếu	12/10/1997	7		Hiếu	
15	CD182908	Nguyễn Xuân Hiếu	31/10/2000	0			
16	CD182807	Lương Việt Hoàng	15/03/2000	7		Hoàng	
17	CD163238	Nguyễn Văn Hoàng	17/02/1994	0			
18	CD182141	Vũ Huy Hoàng	25/05/1999	5		Hoàng	
19	CD182168	Lê Văn Huân	27/12/2000	5		Huân	
20	CD182260	Nguyễn Đức Hùng	04/11/2000	6		Hùng	
21	CD182309	Nguyễn Đức Hùng	16/10/2000	6		Hùng	
22	CD182251	Nguyễn Hữu Huỳnh	29/09/2000	6		Huỳnh	
23	CD183160	Lưu Văn Khánh	24/06/1999	10 Bảy		Khánh	
24	CD182805	Đỗ Quang Lâm	22/08/2000	6		Lâm	
25	CD182435	Trần Huy Liêm	07/07/2000	6		Liêm	
26	CD171878	Hoàng Đức Long	03/12/1999	Bảy 0			
27	CD182598	Nguyễn Đức Long	16/11/2000	6		Long	
28	CD182846	Nguyễn Hoàng Long	26/08/2000	6		Long	
29	CD182166	Nguyễn Văn Long	01/11/2000	6		Long	
30	CD182994	Lưu Văn Lượng	25/10/2000	6		Lượng	
31	CD182551	Bùi Hoài Nam	11/10/2000	6		Nam	
32	CD182890	Nguyễn Phương Nam	05/10/2000	6		Nam	
33	CD182394	Đào Hải Ninh	17/06/2000	6		Ninh	
34	CD180389	Tạ Anh Quân	26/07/2000	6		Quân	
35	CD183037	Nguyễn Xuân Quang	11/01/2000	6		Quang	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182369	Nguyễn Hoài Sơn	21/10/2000	7		Sơn	
37	CD182555	Bùi Đức Tiến	20/05/1999	7		Tiến	
38	CD182955	Hoàng Văn Tiến	22/03/2000	7		Tiến	
39	CD182851	Lê Văn Tiến	04/04/2000	7		Tiến	
40	CD182793	Vũ Đình Trường	04/12/2000	6		Trường	
41	CD182481	Nguyễn Bá Tuấn	29/08/2000	6		Tuấn	
42	CD182616	Đỗ Đức Việt	15/08/2000	6		Việt	
43	CD182451	Chu Văn Xuân	17/09/2000	8		Xuân	

Tổng số SV tham gia thực hành...43.....

Số sinh viên đạt:.....38.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Bùi Anh Dũng

Bùi Anh Dũng

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Tiến Khải

CHỦ NHIỆM KHOA
GVC. Nguyễn Tiến Khải